

Nghĩ Về Cái Chết Của Vị Vua Cuối Cùng

Nguyễn Quang Thuận



Cựu Hoàng Bảo Đại,
vị vua thứ 13 mà cũng là vị vua cuối cùng của nhà Nguyễn,
từ trần tại Paris, Pháp quốc, ngày 31-1-1997 sau gần 42 năm lưu vong biệt xứ.

Báo chí Việt ngữ tại hải ngoại đã nói nhiều về cuộc đời của vua Bảo Đại cũng như phê bình tang lễ của Ngài.

Là người có ít nhiều cảm tình với một nhà vua hiền hòa **độ lượng** mà lại gặp quá nhiều **nghịch cảnh** nên tôi cũng xin đóng góp một vài cảm nghĩ **trề tràng** sau cái chết của một vị vua thuộc về một **giòng họ** đã có công mở nước để lại cho dân tộc một **giang sơn** **cầm tú** chạy dài đến Cà Mau, Châu Đốc, Hà Tiên:

*Đến đây đất nước lạ lòng
Con chim kêu cũng sợ, con cá vẫy vùng cũng lo*

Câu hò của những di dân từ miền Bắc xa xuôi theo chúa Nguyễn vào Nam khai sơn phá thạch, khai hoang lập ấp đã nói lên bao nhiêu công lao mở mang bờ cõi của các vua chúa nhà Nguyễn.

Không khỏi có ai đó sẽ nói rằng phê bình lịch sử phải hết sức vô tư. Nếu bảo nhà Nguyễn có công thì cũng phải nói nhà Nguyễn có tội. Tội Nguyễn Ánh đã rước voi về dẫy mã tổ, tội Gia Long đã trả thù cha con Đại Đế Quang Trung một cách quá bạo tàn v.v... Nhưng nói cho cùng thì trong mọi cuộc tranh bá đồ vương, sao cho khỏi có những điều ân oán. Xin dành đề tài này cho các học giả, sử gia, tôi chỉ xin thu hẹp bài này vào một số ý nghĩ tản mạn về một nhà vua mà tôi có ít nhiều hiểu biết khiêm tốn.

Cuộc đời vua Bảo Đại đã gặp nghịch cảnh từ khi còn trong bụng mẹ cho đến khi nhắm mắt lia đời, những điều ngang trái vẫn còn xảy ra...

Lịch sử chưa trả lời minh bạch việc bà Hoàng thị Cúc, thân mẫu của nhà vua, từ đâu tới và lý do nào mà một bước được vua Khải Định phong lên hàng Tam Giai Huệ Tân, để sau đó được vua Bảo Đại tôn lên bậc Đoan Huy Hoàng Thái Hậu năm 1933, sau khi nhà vua từ Pháp về chấp chính.

Rồi khi nhà vua tạ thế, Cộng đồng người Việt hải ngoại ở đâu, Hội Đồng Nguyễn Phước Tộc ở đâu mà để cho Hội Cựu Chiến Binh Pháp và Công nương Monique phải đứng ra lo liệu tất cả tang lễ cho Cựu Hoàng giống như tang lễ một cựu Lê dương (Légionnaire) của quân đội Pháp?

Với quân kỳ của các đơn vị cũ, sáu cựu chiến binh Đông Dương, ngực đeo đầy huy chương đã khiêng linh cữu nhà vua vào nhà thờ Saint Pierre de Chaillot tại Paris. Ông Roger Holeindre, chủ tịch Hội Cựu Chiến Binh thuộc Mặt trận Quốc gia Pháp đọc diếu văn với sự hiện diện của ông Bernard Emié, Cố vấn Kỹ thuật Điện Élysée, đại diện nước Pháp và ông Michel Roussin, đại diện Tòa Thị sảnh Paris. Giáo hoàng John Paul II, khi nghe tin Jean Robert Vĩnh Thụy từ trần cũng gửi lời phân ưu đến gia đình người quá cố. Lời phân ưu của Giáo hoàng cũng đã được trang trọng đọc trong buổi lễ tại thánh đường (1). (Không biết đài Little Saigon ở California có loan tin này cho toàn thể cộng đồng Việt Nam hải

ngoại biết những lời vàng ngọc của Giáo hoàng để họ chia sẻ niềm hãnh diện với Nguyễn Phước Tộc?).

Tang lễ của nhà vua cuối cùng của triều đại cuối cùng của Việt Nam đã không có điệu văn của một người Việt Nam. Tang lễ cũng không có cờ vàng ba sọc đỏ hoặc cờ đỏ sao vàng (theo ý nguyện của Cố Hoàng hậu Nam Phương - trong bản văn do báo chí Pháp ghi lại là Thái Phương).

Lúc sinh tiền, nhà vua đã là đối thủ của Hồ Chí Minh, nghĩa là đối thủ của ngọn cờ đỏ sao vàng; và ngày 23-10-1955, Ngô Đình Diệm lại cướp mất lá cờ vàng ba sọc đỏ của Ngài bằng một cuộc trưng cầu dân ý 98 phần đầu, thì Ngài chỉ còn là một người Việt Nam không phe phái. Cờ quạt có trưng lên thì cũng chỉ làm tủi hổ cho vong linh người quá cố. Nam Phương Hoàng Hậu quả thật là sáng suốt nếu đúng như lời đăng tải của báo chí.

Có nên trách chính quyền Hà Nội không cử đại diện đến tham dự tang lễ của nhà vua? Ai đứng ra mời mà họ đến? Và khi họ đến thì ai là chủ nhà đứng ra tiếp đón họ cho đúng với nghi lễ quốc gia? Và lại, những kẻ chiến thắng trận Điện Biên Phủ sẽ khoác tư cách gì để đi dự một tang lễ mang hình thức đám ma một người lính Lê dương của đoàn quân viễn chinh Pháp?

Sau năm 1975, người Cộng sản đã rước hài cốt vua Duy Tân về thờ ở cố đô Huế - điều mà hai Tổng thống đệ Nhất và đệ Nhị Cộng Hoà đã không biết làm - đã chứng tỏ họ không đến mức quái đản như Trung tướng Vĩnh Lộc đã phê phán (trong bức thư gửi Công nương Monique) ít nhất là trong liên hệ với triều đại nhà Nguyễn.

Có nên trách hay không những nhân sĩ, những chính khách, những công hầu khanh tướng của hai nền Việt Nam Cộng Hoà còn sót tại hải ngoại đã không có một lời phân ưu với gia đình Cựu Hoàng. Họ có quên hay không Hiệp ước Élysée tháng 3 năm 1949 mà vua Bảo Đại đã tranh đấu được một thể chế quốc gia để đưa một lớp người chống Cộng mà vinh thân phì gia kéo dài cho đến tháng 4 năm 1975.

Có nên trách hay không những lãnh tụ tinh thần từ chính trị đến tôn giáo tại hải ngoại đã hơn 20 năm qua ồn ào chống Cộng mà đã

không có một lời chia buồn tập thể nào về sự ra đi của một nhà vua đã đặt nền móng cho những chế độ quốc gia chống Cộng sau này.

Có nên trách hay không Phật giáo hải ngoại và Phật giáo Hòa Hảo đã không có những buổi lễ cầu siêu trọng thể cho tương xứng phần nào với công lao của một nhà Nguyễn đã dựng chùa, đúc chuông từ đèo Ngang đến Lục tỉnh Nam Kỳ.

Hỏi ai người Việt Nam dân tộc khi nghe câu hò:

Gió đưa cành trúc la đà

Tiếng chuông Thiên Mục, canh gà Thọ Xương

mà không chạnh lòng nhớ đến chúa Nguyễn Hoàng, người đã xây bên bờ sông Hương một ngôi chùa thu hút sự thăm viếng của hàng triệu khách thập phương và cả du khách ngoại quốc. Các chúa Nguyễn cũng đã xây dựng kinh thành Thuận Hóa để ngày nay được UNESCO coi là tài sản của Liên Hiệp Quốc, đem hãnh diện lại cho toàn dân Việt Nam.

Cho nên khi đọc bức thư của Hoàng thân Trung tướng Vĩnh Lộc gửi cho góa phụ Công nương Monique Vĩnh Thụy đăng trên báo Người Việt (Westminster, California), từng câu làm cho tôi phải cảm thương cho một người đàn bà có công mà chịu những lời phiến trách, một người đã chia sẻ đắng cay với một vị vua già bệnh hoạn, nghèo nàn hơn 20 năm trời cho đến ngày nhắm mắt liạ đời.

Thưa Hoàng thân Trung tướng Vĩnh Lộc, Ngài có thấy người đàn bà Pháp kia trung trinh, chung thủy với vua Bảo Đại hơn những giai nhân kiều mỹ mang những cái tên như Lý Lệ H., như Bùi Mộng Đ., như Phi H., hay không? Ngài có thắc mắc vì sao tang lễ của nhà vua lại do người đàn bà Pháp góa bụa này tổ chức, chứ không phải ai khác?

Không lẽ giờ phút lâm chung của một vị cựu nguyên thủ quốc gia, một ông trưởng tộc nhà Nguyễn, mà tin tức lại bị bưng kín đến độ Hội đồng Nguyễn Phước Tộc, những Cộng đồng người Việt quốc gia, nhân sĩ, chính khách... nhất là những vị ở ngay tại Paris, lại không hay biết gì để kịp thời can thiệp, cố vấn cho bà Monique, cho Hoàng tử Bảo Long, cho chính phủ Pháp trong việc tổ chức tang lễ của một vị vua Việt Nam theo nghi thức Đông phương.

Nghi thức nào cho khỏi tủi hổ vong linh một vị vua đã từng nêu ra trong hồi ký Con Rồng An Nam nhận định của một tu sĩ: Tôi là người Công giáo vì đạo này có tính Khổng giáo (Je suis catholique parce que confucéen)?

Chúng ta đã chống Cộng từ 50 năm qua. Cho đến khi mất nước, lưu vong ra hải ngoại, chúng ta vẫn hăng hái tiếp tục chống Cộng. Chúng ta đã ùn ùn đóng tiền cho Phong trào Kháng chiến Hoàng Cơ Minh. Cộng đồng chúng ta đã tổ chức được hàng ngàn cuộc biểu tình trên khắp thế giới, đã gửi hàng ngàn kiến nghị, thông tư đến bao nhiêu là lãnh tụ, chính quyền, tổ chức quốc tế. Chúng ta đã có những anh hùng chống Cộng lấy lòng như Võ Đại Tôn, Nguyễn Chí Thiện, Võ Văn Ái, Đoàn Văn Linh... **Vậy mà có bao nhiêu đoàn thể, bao nhiêu nhà chống Cộng có phản ứng công khai, dõng dạc về vua Bảo Đại, người đã khai sinh ra chế độ quốc gia, quân đội quốc gia, lá cờ quốc gia (5 năm trước quốc sách chống Cộng của Tổng thống Ngô Đình Diệm, chính phủ Bảo Đại đã ra thông cáo chống Cộng ngày 28-8-1949 (2)) để chúng ta thừa hưởng một thể chế không Cộng sản, để chúng ta đã có một sắc áo, màu cờ chống Cộng từ bao nhiêu năm qua?**

Cho nên khi đọc bức thư của Hoàng thân Trung tướng Vĩnh Lộc gửi bà quả phụ Công nương Monique Vĩnh Thụy, tôi có cảm tưởng ông chỉ mượn bà làm cái cớ để trách khéo những người đang lớn lối bàn chuyện nước, chuyện dân, những người thường hô hào chống Cộng, phục quốc mà không nhận ra được bốn phận và trách nhiệm khi tự ái dân tộc bị xúc phạm, khi một vị cựu Quốc trưởng nằm xuống mà không được đối xử đúng nghi thức, khi một vị cựu Lãnh tụ đặt nền móng cho cuộc chiến chống Cộng ra đi mà lực lượng chống Cộng không biểu dương được một phản ứng tiếc nhớ đúng lúc và đúng mức.

Cuộc đời của Cựu hoàng sao mà gặp nhiều bạc bẽo đến thế! Ông làm gì nên tội - so với những nhà lãnh đạo đồng thời, mà thế gian không dành cho ông những vinh dự cuối cùng.

Vĩnh Thụy đâu có phải là thứ người ham muốn làm vua. Sở thích của ông là được sống một cuộc đời phóng khoáng, không giam mình trong bốn bức tường thành có mọt rêu phong với những lễ nghi ràng buộc. Sở thích của ông là núi cao rừng rậm, làm bạn với voi cạp, chim muông. Sở thích của ông là quần vợt, bơi thuyền,

đua ngựa, thể dục, thể thao. Còn ngai vàng bệ ngọc, lọng tía tàn xanh là những thứ kèm kẹp tự do của ông. Sở thích của ông là giai nhân, mỹ nữ, bước nhảy mê ly theo điệu nhạc mê hồn. Còn những mũ áo cánh chuồn, những chiếc áo rộng khệ nệ với bài ngà chỉ làm cho ông vướng mắt, khó chịu.

Đọc lịch sử các triều đại Việt Nam, đã có biết bao vương tôn, hoàng tử không muốn làm vua. Nhiều ông còn sợ làm vua phải bỏ đi trốn, vậy mà thời thế vẫn bắt ngồi xồm lên ngai vàng, bệ ngọc.

Cho nên, xét cho kỹ, chính Bảo Đại không muốn làm vua, nhưng Tây thực dân muốn ông làm một ông vua bù nhìn để biến Việt Nam thành một quận hạt của Pháp, Vatican cưới cho ông một người vợ có đạo Thiên Chúa để biến nước Việt Nam thành một Con gái đầu lòng của Giáo hội Miền Viễn đông (fille ainée de l'église en Extrême Orient). Ông Vĩnh Thụy đành phải làm vua vậy. Ông làm vua, làm Quốc trưởng bù nhìn nhưng không làm tay sai như nhiều nhà viết sử đã ghi nhận.

Nhưng làm vua mà ông gặp không biết bao nhiêu là trái ngang, ân oán dù ông cố gắng, nên cùng đành nhắm mắt đưa chân...

Từ Pháp về làm vua được 12 năm thì quân đội Thiên hoàng Nhật làm cuộc đảo chánh ngày 9-3-1945. Ngai vàng tưởng đã trao tay qua Kỳ Ngoại Hầu Cường Đế, một nhà cách mạng đã lưu vong ở Nhật mấy chục năm trường. Nhưng Đế nhị Thế chiến đang đi vào thời kỳ quyết định, tình hình Đông Dương vẫn còn phức tạp nên người Nhật quyết định giữ một con bài đã mở là Bảo Đại hơn là chơi với một con bài còn lật úp là nhà cách mạng lưu vong Cường Đế.

Ý thức được thân phận ngai chơi xơi nước của mình, Bảo Đại vẫn loay hoay tìm cách tranh đấu. Điều này có thể đoán thấy được qua quyết định mời Ngô Đình Diệm làm Thủ tướng. Vì dù sao người cựu Thượng thư này vẫn là đàn em của Cường Đế, Bảo Đại hy vọng Ngô Đình Diệm sẽ theo tinh thần Cường Đế mà tiến hành cuộc vận động cho độc lập và tự do thay chỗ mình.. Và cũng có lẽ người Nhật đánh hơi được ý đồ của Cựu Hoàng nên lá thư của Bảo Đại gửi Ngô Đình Diệm mời làm Thủ tướng đã bị họ giấu đi

mất tiêu. Bảo Đại đành phải giao chức Thủ tướng cho học giả Trần Trọng Kim. Tuy ông Diệm không được làm Thủ tướng, nhưng đây là lần thứ hai Bảo Đại ban ơn mưa móc cho họ Ngô sau lần gọi ông về Huế làm Thượng thư Bộ Lại năm 1933, dù ông Diệm lúc ấy chỉ là Tỉnh trưởng một tỉnh nhỏ, tỉnh Bình Thuận xứ Trung Kỳ.

Tháng 9-1945, Mặt trận Việt Minh, do ông Hồ Chí Minh lãnh đạo, cướp chính quyền và tuyên bố Việt Nam độc lập. Bảo Đại mau mắn và hăng hái thoái vị, giao ấn kiếm cho Trần Huy Liệu, đại diện Mặt Trận và tuyên bố một câu đế đờ: *Tôi thà làm dân một nước độc lập còn hơn làm vua một nước nô lệ.*

Trước cao trào cách mạng như vũ bão, quân đội Anh Pháp đã vào Sài Gòn, người ta tưởng số phận Bảo Đại rồi ra cũng như Louis 16 trong cuộc cách mạng 1789 của Pháp. Nhưng không, có lẽ cảm thông thái độ yêu nước, yêu dân, thức thời của Bảo Đại, cảm thông tinh thần đặt quyền lợi tổ quốc trên quyền lợi cá nhân và giọng họ của Bảo Đại, ông Hồ đã mời công dân Vĩnh Thụy ra Hà Nội giữ chức Cố vấn Tối cao cho chính phủ liên hiệp kháng chiến. Quyết định khôn ngoan này của Việt Minh quả là cao điểm của nghệ thuật chính trị liên kết.

— Hà Nội một thời gian, cố vấn Vĩnh Thụy được cử đi Trùng Khánh trong một công tác ngoại giao. Nhưng xong việc, ông ở lại luôn Hương Cảng. Không ngờ tại quê nhà chiến tranh Việt - Pháp đã thật sự bùng nổ. Với lời tuyên bố nước Pháp phải trở lại Đông Dương của De Gaulle tại Brazaville cuối năm 1944, với việc đề cử một linh mục là Thierry d'Argenlieu, được Giáo Hội cho tạm thời cởi áo nhà dòng để qua Đông Dương nhận chức Cao Ủy tức Toàn Quyền đầu tiên, thực dân Pháp đã lộ rõ ý đồ tái chiếm thuộc địa cũ cũng bằng sách lược cũ: Áo đen đi trước, súng đồng theo sau. Trước cơ nguy này, mặt trận Việt Minh kêu gọi toàn dân đứng lên đáp lời sông núi, quét sạch quân thù để bảo vệ độc lập cho đất nước.

Tuy vậy, **Bảo Đại biết hai phe vẫn cần đến ông làm người giàn xếp** nên ông vẫn thông dong cùng tài tử Lý Lệ H., hưởng thụ cảnh thần tiên nơi Hương Cảng đầy thú vui quyến rũ, chờ ngày người

ta đến nhờ cậy mình làm kẻ trung gian. Tình hình quả đúng như Cựu Hoàng dự đoán: ông đã thương thuyết với phe thực dân, ông đã dọ dẫm với phe kháng chiến và ông đã ký hiệp ước Élysée tháng 3-1949 với Tổng thống Pháp Auriol và hơn một tháng sau đó, ông lại trở về Việt Nam.

Cựu Hoàng về nước giữ chức Quốc Trưởng, tiêu biểu cho phe quốc gia, lãnh đạo công cuộc chống Cộng sản bên cạnh một quân đội Pháp xử dụng vũ khí made in U.S.A. Cho đến đầu năm 1954, quân Pháp đại bại ở Điện Biên Phủ đã dẫn đến hội nghị Genève. Chính phủ của Hoàng thân Bửu Lộc từ chức 2 tháng sau khi ký hiệp ước Việt - Pháp thừa nhận Việt Nam là một quốc gia hoàn toàn độc lập có toàn vẹn chủ quyền (Traité d'indépendance).

Quốc trưởng Bảo Đại cử ông Ngô Đình Diệm - đang lê gót nơi quê người Vatican, Mỹ, Pháp và đang được sự ủng hộ nồng nhiệt của Hồng Y Spellman - làm Thủ tướng (3). Khi tuyên thệ nhận lãnh chức vụ này trước hình tượng Chúa Ki-tô tại lâu đài Thorence của Bảo Đại, ông còn được Nam Phương Hoàng Hậu, một nữ tín đồ Thiên Chúa giáo mà ông rất kính trọng, gửi gắm để giúp đỡ Hoàng tử Bảo Long tiếp tục nắm giữ vai trò và sự nghiệp nhà Nguyễn. Ông Ngô Đình Diệm đã tuyên thệ trung thành. Đây là lần thứ ba vua Bảo Đại tin cậy ông Diệm và giao trọng trách cho ông.

Nhưng đất nước tạm thời bị chia đôi ở vĩ tuyến thứ 17 theo quy định của hiệp ước Genève. Xáo trộn, phân hóa, bất ổn lại nổi lên tại miền Nam. Các đảng phái quốc gia, các giáo phái, lực lượng Bình Xuyên, quân đội của tướng Nguyễn Văn Hinh, sau lưng có người Pháp và phòng Nhì chống phe Ngô Đình Diệm. Trong lúc đại bộ phận Thiên Chúa giáo Việt Nam, sau lưng có Hồng Y Spellman, người Mỹ và CIA công khai ủng hộ ông Diệm. Tất nhiên, trong tình hình chính trị Việt Nam và thế giới lúc bấy giờ, với cái thế hạ phong của người Pháp lúc bấy giờ, thì thế lực Mỹ và đồng đô la sau lưng ông Diệm phải thắng.

Và ông Diệm phải thắng một cách dứt khoát bằng một bước tiến đầu tiên là cắt đứt mối liên hệ thần tử giữa ông và nhà vua mà ông đã cung cúc phục vụ. Giáo dục Khổng học đã buộc ông Diệm phải hành xử một cách danh chánh ngôn thuận qua một cuộc Trưng cầu Dân ý. Đại tá CIA Landsdale - không có người này thì ông

Diệm đã bị ngoại trưởng Dulles thay bằng một chính khách khác (4) - biết tính ông Diệm, đã khuyên ông không cần gian lận bầu cử một cách quá độ. Kết quả bầu cử cho thấy ông Diệm đã thắng Bảo Đại bằng 98% số phiếu. Riêng tại Sài Gòn, nơi có tai mắt quốc tế, ông Diệm đã đạt được 605,025 phiếu bầu trên tổng số 450,000 cử tri! (4). Đây có lẽ là bằng chứng đầu tiên cho thấy Tổng thống Diệm độc lập với người Mỹ. Dù vậy, ta cũng phải nhận là ông Diệm đã tỏ ra nhượng bộ với tỷ số 98%, nếu biết rằng ông Diệm là người rất tin vào thuyết thiên mệnh, ngược với Bảo Đại tuyên bố đích thân cầm quyền theo nguyên tắc *Dân vi quý* (2).

Kết quả cuộc Trưng cầu Dân ý đánh dấu một lần nữa sự chấm dứt của triều đại nhà Nguyễn.
-Ngày 24-8-1945, Vua Bảo Đại tự tay trao kiếm vàng ấn ngọc cho đại diện Việt Minh,
-ngày 23-10-1955 cựu Thượng thư Ngô Đình Diệm truất phế Bảo Đại bằng 98% số phiếu trong khi nhà vua còn lưu vong ở Pháp.
Hai cách thức cho thấy cái khác nhau về thủ đoạn chính trị giữa Ngô Đình Diệm và Hồ Chí Minh.
-Một điểm khác nhau nữa là Hồ Chí Minh không có ân oán gì với Bảo Đại,
-trong khi lòng trung thành của họ Ngô với nhà Nguyễn thì rành rành với câu truyền miệng của dân gian: Đày Vua không Khả và bằng lá thư của Giám Mục Ngô Đình Thục gửi cho Toàn Quyền Decoux kể công lao cụ thân sinh Ngô Đình Khả dẹp loạn Phan Đình Phùng và kể công lao anh em Ngô Đình Khôi, Ngô Đình Diệm tận trung với chế độ bảo hộ.

Cuộc Trưng cầu Dân ý làm cho Cựu Hoàng bị truất phế, tài sản bị tịch thu, ông lui về ẩn dật trong cảnh cô đơn túng thiếu nhưng không một lời oán trách bất kỳ ai, cũng không lên tiếng oán thù người cựu thần phản bội. Ông im hơi lặng tiếng chịu đựng hoàn cảnh khắc nghiệt đắng cay... sống nhờ đất khách thác chôn quê người... cho đến khi ông nhắm mắt xuôi tay.

Cựu Hoàng im hơi lặng tiếng không muốn khơi lại đồng tro tàn, nhưng các sử gia, các nhân chứng thời cuộc không thể ngồi yên không nói lên những bí ẩn oái oăm về sự giao tiếp giữa Cựu Hoàng và Tổng Thống Ngô Đình Diệm, để làm sáng tỏ lịch sử.

***** Giáo sư HỒ Sĩ Khuê** cho biết những vận động của anh em nhà Ngô trước khi Cựu Hoàng chỉ định Ngô Đình Diệm làm Thủ tướng như sau:

...Phong trào đoàn kết do Ngô Đình Nhu đứng lên vận động ông Diệm về nước cầm quyền cũng chỉ thấy quanh quẩn ở Sài Gòn. Còn quần chúng Bến Nghé, Củu Long hay Thăng Long Thuận Hóa không thấy Phong trào này đoàn kết ai nhiều...

...Hoạt động của ba anh em ông Diệm bốn tháng trước ngày đình chiến là dồn mọi cố gắng cho được Bảo Đại tín nhiệm để Cựu Hoàng ký sắc lệnh bổ nhiệm. Kể cả việc ông Diệm đến Cannes tuyên thệ trung thành với Bảo Đại. Kể cả việc Ngô Đình Diệm dâng Bảo Đại một chiếc ô tô lộng lẫy. Pháp đã khuất phục áp lực Mỹ thì Mỹ muốn là Trời muốn. Nhưng anh em ông Diệm muốn cho thật chắc nên phải chịu Quốc Trưởng hết lòng (5).

*****Nhà Sử học, Tiến sĩ Vũ Ngự Chiêu** cho biết:

...Vẫn theo Bảo Đại, Diệm đã sai Luyện tới Cannes xin gặp Bảo Đại. Sau khi bắt Luyện chờ đợi ít ngày, Bảo Đại cho gặp. Luyện nói với Bảo Đại là Diệm được Mỹ gián tiếp đồng ý trong việc đánh Bình Xuyên. Ngoài ra Luyện còn đề nghị biếu Bảo Đại 300 triệu Francs nếu Bảo Đại cho Diệm toàn quyền củng cố uy quyền bằng vũ lực... (6).

*****Sử gia và nhà học giả Hoàng Xuân Hãn** tiết lộ như dưới đây:

...Nhưng Tây muốn lập lại một nội các ở trong Nam với tính cách hòa hoãn, hòa nhã, hòa bình với ngoài Bắc... không thể làm được. Hồi ấy họ có ý định là ông Trần Văn Hữu sẽ làm Thủ tướng trong Nam thay Bửu Lộc vì Bửu Lộc từ chức rồi. Ông Bảo Đại chắc cũng thế. Nhưng Pháp bị Mỹ kè bên cạnh với Ngô Đình Luyện, Ngô Đình Nhu. Nhất là Ngô Đình Luyện ở bên này, chắc là nó cho tiền nhiều lắm với lại nó xúi ông Ngô Đình Diệm, ông Ngô Đình Diệm có viết cho Bảo Đại một lá thư bốn năm trương nghĩa là lay lục khú lụ không thể tưởng tượng được để xin được làm Thủ Tướng trong ấy. Cái thư ấy tôi có được đọc.

Rồi lúc đưa Ngô Đình Diệm lên thì tự nhiên Bảo Đại không về được nữa. Bị chặn ở đấy. (7)

*****Hoàng tử Bảo Ân con trai út của Cựu Hoàng Bảo Đại nói rõ rằng: Cựu Hoàng Bảo Đại coi ông Ngô Đình Diệm là một phản thần.**

Hoàng tử Bảo Ân nói rằng ông không bao giờ nghe Cựu Hoàng nói gì đến vụ cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm truất phế hồi năm 1955.

Hoàng tử Bảo Ân tiết lộ: Cựu Hoàng coi ông Ngô Đình Diệm là một phản thần, kẻ dưới làm điều sai trái nên Ngài không muốn đếm xỉa đến, vì thế đến cả khi hai anh em ông Diệm bị giết vào năm 1963 thì Ngài cũng im lặng dù có được thông báo.

Những điều tiết lộ trên đây được đưa ra hôm 21 tháng 5 nhân khi Hoàng tử Bảo Ân cùng Công chúa Phương Minh đến dự buổi tiệc cưới của một người trong Hoàng tộc tổ chức tại nhà hàng Garden Grove đường Bolsa, Little Saigon. (8)

Sau khi Vua Bảo Đại qua đời, các cựu quan lại, chính khách đã được hưởng ơn mưa móc của Ngài đã im lặng, các nhà chống Cộng thừa kế sự nghiệp chống Cộng của Ngài đã im lặng, còn quốc dân đồng bào thì sao? Cái quan định luận, ai muốn chê trách Cựu Hoàng là vua bù nhìn, là kẻ lười biếng, là tay playboy... tùy ý, nhưng không ai chỉ trích được Ngài suốt đời làm vua, làm Quốc trưởng đã ra lệnh giết hại một mạng người, đã làm thiệt hại một ai, bỏ bao bố thả sông, nhốt người vô tội như những nhà lãnh đạo kế tiếp.

Người thức giả phê bình nhân vật lịch sử qua những hành động lịch sử, kẻ bình dân thì nặng cảm tình, họ không bao giờ quên được lời tuyên bố lịch sử của nhà vua cuối cùng đó: **Còn về phần Trẫm sau hai mươi năm trời ngai vàng bệ ngọc đã biết bao ngậm đắng nuốt cay, từ nay Trẫm lấy làm vui được làm dân một nước độc lập chứ Trẫm nhất quyết không để cho ai lợi dụng danh nghĩa của Trẫm hay của Hoàng gia mà lung lạc quốc dân** **nữa.**

Câu tuyên bố đầy chất *dân vi quý* này của Vua Bảo Đại đọc khi thoái vị năm 1945 không khỏi làm ta liên tưởng đến một câu tuyên

bổ đầy tính vị kỷ của một nhân vật lịch sử khác vào mùa hè năm 1963: Tôi tiến thì theo tôi, tôi lùi thì bắt tôi, tôi chết thì trả thù cho tôi.

Vị vua đầu tiên của nhà Nguyễn đã nhờ đế quốc Pháp mà khai lập được một triều đại 13 nhà vua trị vì trên toàn vẹn đất nước từ ải Nam Quan đến mũi Cà Mau thì vị vua cuối cùng lại chết lưu vong trong tay những người lính Lê Dương của thực dân Pháp. Quả là cao độ của một mĩ mai lịch sử làm cho chúng ta phải ngẫm nghĩ.

Nguyễn Quảng Thuận

Tháng 11 Năm 1997

Sách báo tham khảo:

- (1) Nhật báo Nice Matin ngày 7-8-1997
- (2) Đoàn Thâm, Hai Mươi Năm Qua - Việc Từng Ngày (tr 58,4)
- (3) Hoàng Linh Đỗ Mậu, Việt Nam Máu Lửa Quê Hương Tôi
- (4) Frances Fitzgerald, Fire In The Lake (tr 107, 117)
- (5) Hồ Sĩ Khuê, Hồ Chí Minh, Ngô Đình Diệm và Mặt Trận Giải Phóng
- (6) Vũ Ngự Chiêu, Việt Nam Niên Biểu Nhân Vật Chí
- (7) Bài phỏng vấn Cụ H.X.H do Thụy Khuê thực hiện, Tập San Hợp Lưu số 29 tháng 7, 1996, Santa Ana
- (8) Tuần báo Cuộc đời số 13 Tháng 7, 1994.

Vạn Tuế, Vạn Tuế, Vạn Vạn Tuế.

Chuyển đến: Lê-Thụy-Chi

Ngày 7/4/4893 – Giáp Ngọ (5/5/2014)

www.vietnamvanhien.net